TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÙ NINH** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 176/2022/QĐST-HNGĐ	*Phù Ninh, ngày 09 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 205/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Sỹ C, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu 11, xã PH, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Khu 7, xã T, huyện N, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Sỹ C và chị Nguyễn Thị O.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Lê Sỹ C và chị Nguyễn Thị O thống nhất thỏa thuận: chị Nguyễn Thị O trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Nguyễn NT, sinh ngày 15/3/2019, đến khi cháu Thảo thành niên, có thể lao động tự túc được. Anh Lê Sỹ C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị O.

Anh C có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cấm cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Anh Lê Sỹ C và chị O không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Sỹ C xin chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh C đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2020/0001597 ngày 20/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh P. Trả lại cho anh Lê Sỹ C 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã T, huyện N;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng